

**PHỤ LỤC II**  
**Biểu số 2: BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH**  
**KINH DOANH NĂM 2025**

**CÔNG TY TNHH MTV**  
**LÂM NGHIỆP BÌNH THUẬN**  
**MST: 3401121487**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bình Thuận, ngày 19 tháng 3 năm 2025*

Số: 152 /CTLN

**Kính gửi:**

- Sở Tài chính tỉnh Bình Thuận;
- Bộ Tài chính.

**I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH**

**1. Những sự kiện quan trọng**

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 2095/TTg-ĐMDN ngày 16/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty lâm nghiệp thuộc UBND tỉnh Bình Thuận, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận có Quyết định số 3616/UBND ngày 16/12/2015 về việc Hợp nhất hai doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận (cũ) và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Hàm Tân thành Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận (mới).

- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận
- Thông tin chủ sở hữu: UBND tỉnh Bình Thuận.
- Vốn điều lệ: 96.700.608.572 đồng
- Mã số thuế: 3401121487
- Địa chỉ: số 30 Yersin, phường Phú Trinh, Tp Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận

**2. Quá trình phát triển**

**2.1. Chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp.**

Chức năng, nhiệm vụ của Công ty: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bình Thuận có chức năng, nhiệm vụ chính:

- Trồng rừng, khai thác, chế biến lâm sản;
- Quản lý bảo vệ rừng;
- Kinh doanh dịch vụ nông, lâm nghiệp và du lịch sinh thái...

**2.2. Các mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp.**

- Sử dụng có hiệu quả tài nguyên đất, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững tài nguyên rừng của Công ty theo các mục tiêu của phương án quản lý rừng bền vững, tiến tới cấp chứng chỉ rừng FSC trên toàn bộ diện tích rừng công ty đang quản lý.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc tăng năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng sản xuất tạo giá trị gia tăng sản phẩm gỗ qua chế biến, phát triển kinh tế hợp tác và liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm, từng bước phát triển thị trường gỗ và sản phẩm từ gỗ rừng trồng.

- Tạo thêm công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động, góp phần xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn đi đôi với việc bảo vệ và phát huy giá trị phòng hộ môi trường của rừng trồng đem lại, giảm biến đổi khí hậu...

### **2.3. Ngành, nghề kinh doanh chính.**

- Trồng rừng nguyên liệu;
- Sản xuất, kinh doanh, chế biến các sản phẩm từ rừng trồng;
- Trồng cây nông nghiệp (cây công nghiệp, cây ăn quả, cây lương thực);
- Thiết kế khai thác lâm sản, thiết kế trồng rừng;
- Dịch vụ kỹ thuật nông lâm nghiệp;
- Sản xuất, kinh doanh giống cây trồng nông - lâm nghiệp;
- Sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản;
- Chăn nuôi, quản lý, bảo vệ rừng tự nhiên;
- Kinh doanh nhà nghỉ, dịch vụ du lịch sinh thái;
- Kinh doanh gỗ và sản phẩm từ rừng tự nhiên và lâm đặc sản khác.

### **3. Định hướng phát triển.**

#### **3.1. Các mục tiêu chủ yếu của doanh nghiệp.**

Công ty xác định mục tiêu kinh doanh chính là trồng rừng nguyên liệu và chế biến gỗ rừng trồng, trồng xen cây nông nghiệp có giá trị cao dưới tán rừng trồng.

Đầu tư một vườn ươm cây giống lâm nghiệp công suất 5 triệu cây/năm với công nghệ cây mô kết hợp công nghệ nhà màng.

#### **3.2. Tóm tắt những nội dung chính về chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, đặc điểm tình hình thực tế của Công ty, căn cứ định hướng và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ngành và căn cứ tiềm năng đất đai, nguồn lao động, phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu phát triển, định hướng đổi mới, xã hội hóa...

- Định hướng phát triển công ty:

- Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bình Thuận xác định 03 lĩnh vực trọng tâm chủ đạo là:

+ Trồng rừng (gỗ nguyên liệu và cây công nghiệp) và gieo ươm giống cây lâm nghiệp bằng phương pháp công nghệ cây mô. Thực hiện việc chuyển hóa gỗ rừng trồng thành gỗ lớn nhằm đem lại hiệu quả tối đa.

+ Chế biến gỗ và nông lâm sản: Tập trung phát huy năng lực hiện có của Công ty về dây chuyền chế biến gỗ Phan Thiết và đầu tư mới máy móc thiết bị hiện đại nhằm tăng cường năng lực sản xuất định hướng xuất khẩu sản phẩm mộc. Đồng thời lập phương án liên kết đầu tư đầu tư dây chuyền nhà máy chế biến gỗ băm dăm và các sản phẩm khác từ gỗ để tiêu thụ nguyên liệu gỗ rừng trồng của Công ty tạo chuỗi khép kín, nâng cao giá trị rừng trồng và lợi thế từ chứng chỉ rừng quốc tế (FSC)

+ Dịch vụ - Thương mại: Nâng cao năng lực cạnh tranh thị trường đồ gỗ tại Bình Thuận, nâng cấp các chuỗi bán lẻ.

- Tiếp tục hoàn tất việc tìm kiếm, xác lập thành viên thứ hai để hoàn chỉnh việc phương án sắp xếp, chuyển đổi Công ty theo chỉ đạo của UBND Tỉnh Bình Thuận.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả diện tích rừng trồng sản xuất hiện có, trọng tâm là diện tích công ty tự sản xuất, diện tích liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế.

- Áp dụng nghiêm quy trình quản lý rừng bền vững vào thực tiễn sản xuất. Tuân thủ các quy định của GFA về chứng chỉ rừng bền vững FSC trong trồng rừng, khai thác và chuỗi hành trình quản lý lâm sản.

- Tìm kiếm khách hàng để tiêu thụ gỗ rừng trồng có nguồn gốc FSC nhằm nâng cao giá trị gia tăng từ gỗ nguyên liệu rừng trồng của công ty.

- Tái cơ cấu hệ thống chế biến gỗ công ty và các đơn vị trồng rừng theo hướng thuận lợi cho công tác quản lý, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Củng cố, xây dựng thương hiệu đồ gỗ lâm nghiệp Bình Thuận, chú trọng công tác chăm sóc khách hàng, khuyến mại, chất lượng sản phẩm... Tiếp tục tìm kiếm mở rộng thị trường, phát triển hệ thống phân phối đồ gỗ.

## **II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025**

### **1/ Chỉ tiêu tài chính:**

- Doanh thu: 64,500 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 4,820 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: 3,856 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 6,890 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 8,6 triệu đồng/người/tháng.

### **2/ Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh**

- Khai thác rừng trồng: 1.004,72 ha.
- Diện tích rừng trồng: 671,02 ha.
- Sản phẩm mộc: 1.512 sản phẩm.

## BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
a)	- Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng	ha	1.004,72
b)	- Sản phẩm mộc	Sản Phẩm	1.512
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	64,500
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,820
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,856
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	6,890
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	
9	Các chỉ tiêu khác		

### 2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...)

Công ty không có kế hoạch đầu tư dự án nhóm B trở lên... *trả/nhận*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Phòng KD-MKT công bố thông tin;
- Lưu VT, KHKT.



**CHỦ TỊCH CÔNG TY**

**Lê Ngọc Cường**